

Sông An Cựu Nắng Đục Mưa Trong

Vì sao Sông An Cựu nắng đục mưa trong ?

Tâm Nguyên

Người dân Thừa Thiên - Huế có ai trong cuộc đời mình, chưa một lần được nghe qua câu hò quen thuộc đã trở thành ca dao:

*Núi Ngự Bình trước tròn sau méo
Sông An Cựu nắng đục sao lại mưa trong?*



.....

Trong hoàn cảnh của những người di tản buồn, hiện nay, câu hò nghe như tiếng réo gọi của tình tự quê hương, tiếng nhắc nhở âm thầm gọi lên những kỷ niệm của một thời học sinh đã từng rảo bước trên những con đường Phan Chu Trinh, Phan Đình Phùng dọc hai bờ sông An Cựu phủ đầy bóng mát của cố đô rất nhiều thơ mộng mà cũng lắm oan nghiệt này

Nhiều người đã sinh ra và lớn lên ở thành phố Huế, ngay cả những người đã từng sông hai bên bờ sông An-Cựu nhiều năm tháng, chắc chắn cũng không có mấy người tìm hiểu để biết được nguyên nhân vì sao sông An Cựu có vẻ ‘các có’ hơn các nguồn sông khác trên mặt đất này

Các giả thuyết hiện có.

Giáo sư Nguyễn Châu, trước năm 1975 dạy Triết ở trường Quốc Học và Đại học Văn Khoa Huế, đã từng đi tù cộng sản nhiều năm ở trại Bình Điền, chủ nhiệm công trình biên khảo rất công phu mang tên Ngàn Năm Xứ Huế cùng với GS Đoàn văn Thông, trong một đoạn đề cập đến các giai thoại và thơ văn liên quan đến núi Ngự sông Hương đã cho rằng :

‘.. nước sông An Cựu khi nào đục thì trời nắng đẹp, trái lại bỗng nhiên trở nên trong là báo trời sắp mưa. Các nhà nghiên cứu địa chất giả thuyết rằng có một mỏ sắt ở đâu đó trong vùng đã ảnh hưởng đến nước sông qua thời tiết (Ngàn Năm Xứ Huế, nhà xuất bản Thương Huế - 1993).

Theo các tài liệu địa lý cho tới ngày nay, ở Huế nói riêng và vùng Thừa Thiên nói chung, chưa hề nghe nói có một mỏ sắt nào.

Gần đây hơn (tháng 12.99), tác giả Phạm Triều Dương trong bài viết Cố Đô Huế - Ngàn Năm Văn Vật đăng trong Thương Về Xứ Huế (Đặc san Quốc Học & Đồng Khánh Nam California 1999) lại có lập luận mà ông cho là...khoa-học. Ông viết: ‘..’ khoa học giải thích: sông An Cựu cạn (?), khi trời nắng tia mặt trời chiếu xuyên qua lớp nước đến tận đáy sông thì bị chặn lại, làm cho lớp nước ở đáy nóng lên, vì nước nóng nhẹ hơn nên nổi lên trên mặt sông và mang theo những hạt bụi nhỏ từ đáy sông lên làm cho vẩn đục. Về mùa mưa thì nước lạnh đều nên bụi lắng xuống làm cho nước trong. Các sông nào cũng có hiện tượng như thế. Nhưng tại sao người ta chỉ nhắc đến sông An-Cựu thôi, thì kẻ sưu tầm bài này (tức ông PTĐ) không biết được. ’

Theo chúng tôi, giải thích của tác giả PTD rất .. khoa học, nhưng đó không phải là trường hợp của sông An-Cự, vì sông An-Cự không phải là sông cạn. Hồi còn học Trung học, ở lớp tuổi 15 -17 có thể ‘bẻ gãy sừng trâu, hơi sức dồi dào mà đôi khi chúng tôi cùng với bạn học, phải lặn một hơi dài mới thâu đáy sông. Sông sâu tùy khúc, tuy thế đoạn đầu từ Cửa Khâu (bên cạnh trường Dòng Pellerin) trở về đến Chợ An-Cự, phải nói sông khá sâu, trên dưới 2.5 mét nước. Đoạn hạ lưu, từ biệt thự của cố Thượng Thư Phạm Quỳnh trở về Thanh Thủy, Lương Văn cho tới Phú Bài.. thì cạn hơn, nhưng cũng trên dưới 1 mét nước.

Tác giả PTD thú nhận: ‘.. Các sông nào cũng có hiện tượng như thế. Nhưng tại sao người ta chỉ nhắc tới sông An Cự thôi thì kể su ra tầm này không biết được..’ Lý do tại sao như thế ? Theo nhận xét của chúng tôi, hiện tượng trên chỉ xảy ra ở các dòng sông cạn có



đáy cát mịn (vì cát rời rạc, không có chất kết dính như sét, nên dễ bị cuốn lên khi có sai biệt nhiệt độ mặt trời đốt nóng tới đáy sông). Thế nhưng, nếu có dịp quan sát các dòng ‘sông cạn’ về mùa nắng hạn ở nhiều nơi (từ sông Thạch Hãn ở Quảng Trị, sông Trà Khúc ở Quảng Ngãi, sông Ba ở Tuy Hoà cho đến sông Cái ở Nha Trang, sông Dinh ở Phan Rang...) ta sẽ nhận ra rằng về mùa hè, các dòng sông này nước chỉ chảy le te, nhưng chẳng có dòng sông nào có hiện tượng đục màu, hơn nữa đục màu kiểu như dòng sông An-Cự...ngoại trừ sông An-Cự.

Một số người dân Thừa Thiên - Huế khác thì không hề thắc mắc tìm hiểu lý do nào dòng sông An cự lại ‘trở chứng’ khác thường

như thế. Tác giả ‘Người An Cự’ trong một tập san khác với các đề tài về Huế, khi viết về dòng sông này, chỉ nêu ...’không biết vì sao’.

Có lẽ đó cũng là ý kiến của đa số người dân trong vùng, vì ai hơi công đâu tìm hiểu chuyện ‘cắc có’ của một dòng sông trong khi nhiều chuyện khác cần lo toan hơn, phải vật lộn với cuộc sống của một miền đất nổi tiếng khắc nghiệt với ‘đất cày lên sỏi đá’ và thời tiết thì ‘trời làm cơn lụt hàng năm? Trong những cơn mưa lụt hàng năm này, lâu lâu lại xảy ra một cơn đặc biệt kinh hoàng, như trận lụt lịch sử tháng 11.1999 mấy năm vừa qua hay trận lụt tháng 10. 1953 !

* * *

Là con dân Thừa Thiên - Huế đã từng có mấy năm sống bên bờ sông An Cự, có hàng ngàn ‘giờ boi’ cùng bạn bè trên dòng sông này về mùa hè cũng như mùa đông, trong thời gian còn là một học sinh trung học. Lớn lên, đã từng nhiều năm lần

lặn theo các nguồn sông nước địa phương thì không thể làm ngơ trước cái ‘cắc có’ này được, vì đó là .. ‘nghề của chàng’ .

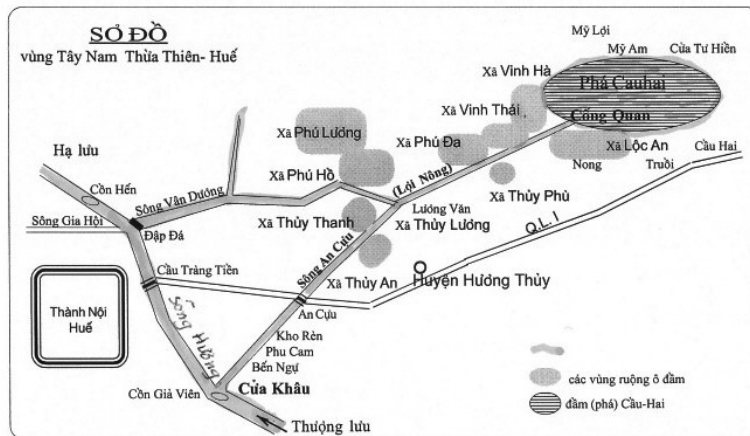
* Nói như thế, không phải để tiên thiên khẳng định rằng lý giải nêu ra dưới đây là hoàn toàn đúng. Xin xem ý kiến này cũng chỉ là giả thuyết. Nếu muốn chứng minh đúng hay sai một cách ‘tâm phục, khẩu phục’, chắc hẳn phải lấy mẫu nước trong sông để thử nghiệm các chất lơ lửng trong nước thuộc loại nào: hoặc là do chất rỉ sét như lý giải của GS Châu, hay là cơ cấu bùn / cát từ đáy sông như tác giả PTD viết hoặc là bùn từ ruộng. Ngoài ra cũng có thể đặt giả thuyết khác, chẳng hạn do một loại vi sinh vật nào đó sinh sôi nảy nở nhanh trong mùa nắng mà thành (?).

Dưới đây xin nêu lên ‘lai lịch’ của dòng sông, công dụng của nó và lý giải về cái sự ‘cắc cớ’ của con sông đào này

1) ‘Lý lịch’ sông An Cựu

Năm 1814, Vua Gia Long cùng một số quần thần đi thăm thú xã Thanh Thủy thuộc huyện Hương Thủy (nằm về phía Tây Nam cách thành phố Huế độ 7 - 8 km) để xem xét dân tình vừa bị nạn nước mặn xâm nhập. Nước mặn từ Cửa bể Thuận An theo sông Hương tràn lên, qua ngã ba Thọ Lộc (tức Đập Đá) rồi tỏa về các nhánh của sông Vân Dương, gây thiệt hại cho hàng ngàn mẫu ruộng sâu (ô đầm) ở hạ lưu sông, thuộc các xã Thủy Thanh, Phú Lương, Phú Hồ của các huyện Hương Thủy, Phú Vang - theo tên gọi về sau này –

(Tài liệu dẫn xuất từ Đại Nam Nhất Thống Chí, Thừa Thiên phủ và Khâm Định Đại Nam hi điển sự lệ: theo tác giả Nguyễn Hương trong bài ‘Bắt thú Dạ Lê thê’, tạp chí Làng Văn số 133 tháng 9.95).



Qua chuyến đi này, nhà Vua chấp thuận đề nghị của dân làng cho đào sông Lợi Nông, nối từ sông Hương (tại Cửa Khâu, cạnh trường Dòng Pellerin) đi qua phía Bắc quận Hương Thủy (tại Lương Văn, Chợ Mới) và thông ra đầm Cầu-Hai (tại Cống Quan) dài khoảng 30 cây số, rộng trung bình 25 m, sâu trung bình 3 m, để giải quyết vấn đề tiêu thủy của vùng ruộng ô đầm các xã nói trên, đồng thời cung cấp nước tưới cho các vùng ruộng cao của một số các xã khác như Thủy An, Thủy Thanh, Thủy Lương, Thủy Phù (huyện Hương Thủy) và Lộ An (huyện Phú Lộc). Công tác được khởi công dưới thời Vua Gia Long, và được hoàn thành một thời gian sau khi Vua Minh Mạng lên ngôi (1820).

2) Công dụng về giao thông

Ngoài nhiệm vụ ‘Lợi Nông’ như tên gọi, sông đào này còn có công dụng về giao thông thủy giúp vào sự phát triển kinh tế của vùng đất. Thật thế, từ khi có dòng sông này, thuyền bè chở các thủy, thổ sản cũng như lâm sản địa phương từ các huyện Phú Lộc (vùng Cầu Hai, Truôi, Nong, qua đến Mỹ Lợi, Mỹ Am, Mỹ Á... ở hai bên bờ của đầm Cầu-Hai) và huyện Hương Thủy (Phú Bài, Lương Văn, Thanh Thủy..) đi/về các chợ An Cựu, Đông Ba (Huế) được tiện lợi hơn nhiều vào thời kỳ mà phương tiện giao thông đường bộ còn rất thô sơ. Phải công nhận rằng sông đào này là một công trình thủy lợi có lợi ích kinh tế cao!

Tùy địa danh nơi dòng sông đi ngang qua mà sông đào này mang các tên khác nhau: sông An-Cựu (đi ngang An Cựu), hay sông Bến Ngự, hoặc sông Phủ Cam còn ở đoạn hạ lưu thì lại mang tên sông Lương

Văn, Chợ Mới... Trong bản đồ của Pháp tên của dòng sông đào được đề là ‘Canal de Phu Cam’ cho đoạn sông chảy ngang thành phố Huế. Tuy nhiên, tên sông An Cựu đối với người dân Huế nghe ra quen thuộc hơn, có lẽ cũng nhờ ở câu hò trên.

3) Giải thích hiện tượng

Sau Tết Nguyên đán, tức vào khoảng tháng 2 d.l. mỗi năm, để chuẩn bị canh tác cho vùng ruộng sâu (ô đầm) nói trên (trước kia, chỉ làm một vụ Hè-Thu sớm vì phương tiện tiêu thủy còn thô sơ), nông gia cần phải tu bổ các bờ bao ruộng ô đầm và tiêu thoát khỏi nước trong các ô đầm ra sông đào để mực nước cạn bớt có thể

cây lúa được. Khoảng từ năm 1960 trở về trước, công việc tiêu thủy phải nhờ hàng ngàn gàu guồng, xe đạp nước qua hệ thống kênh tiêu. Về sau, nhờ máy bơm nước phát triển, công việc nặng nhọc và tốn kém nhân công này được cơ khí hóa bằng các loại máy bơm (xăng, dầu hoặc điện).

Từ tháng 4, 5 d.l hằng năm trở đi, sông đào An Cựu sẵn sàng chuyển qua làm nhiệm vụ chính là cung cấp nước tưới cho các vùng rừng ở hai bên bờ sông. Nhờ đó hàng ngàn mẫu rừng có nước cây cối, lúa được phát triển xanh tốt và cho năng suất cao (nhất nước, nhì phân...).

Trong cả hai nhiệm vụ lợi nông và giao thông được giao phó cho công trình này, với hàng ngàn gàu guồng (hoặc sau năm 1960, một số được thay bằng máy bơm nước) khuấy động, đổ nước từ rừng ra sông để tiêu, hay từ sông lên ruộng để tưới, rồi nước chảy từ ruộng này qua ruộng khác và đổ về lại dòng sông sau khi hoàn tất chu kỳ tưới, nước làm sao tránh khỏi bị vẩn đục do chân người và trâu bò dẫm đạp trong khi cày, rồi sau đó thì các thợ cày, người bón phân, làm cỏ lúa li sục...

Tuy nhiên, nếu không có hai nguyên nhân sau đây xuất hiện từ các tháng 3, 4 d.l (bắt đầu mùa nắng) trở đi thì sự vẩn đục không thể lan rộng tới An Cựu hoặc xa hơn nữa, lên tới Cửa Khâu: một là mực nước trên sông Hương (tại vị trí cửa Khâu, cầu Bạch Hổ) trong các tháng nắng hạn thường thấp xuống vì thiếu mưa đầu nguồn và hai là gió nồm (hướng Đông Nam) thổi từ hướng phá Cầu-Hai lên, đẩy dòng nước mặt của sông Lợi Nông về hướng An Cựu, tuy ảnh hưởng ít ỏi hơn nhiều, song chắc chắn vẫn có. Nước vẩn đục lan ra suốt cả dòng sông hoặc

nhạy hoặc chậm chủ yếu tùy thuộc mực nước đầu và cuối của sông đào này chênh lệch nhiều hoặc ít.

Khi mùa mưa lụt ở Huế vừa mới dứt, chỉ còn các cơn mưa phùn lai rai từ tuần này qua tuần nọ xuất hiện trong các tháng 11, 12, 01, 02 d.l, là thời kỳ nước sông Hương có màu trong xanh như bích ngọc, lượng nước trong sông còn dồi dào nên chảy vào sông An Cựu từ ngã rẽ Cửa Khâu, làm cho nước sông đào cũng trong xanh theo.



Vào mùa Xuân-Hè, các tháng từ tháng 3 đến tháng 8 d.l, nước sông An Cựu dù đang đục ngầu vì nhiệm vụ lợi nông như đã nói trên, nhưng nếu có những cơn mưa đầu nguồn sông Hương thuộc cỡ trung bình

(80 - 100 mm) mực nước sông Hương sẽ dâng cao và sẽ đẩy lùi nước đục trên sông An Cựu về hạ lưu để cuối cùng chảy ra phá Cầu Hai qua Cổng Quan. Nói mưa cỡ trung bình, bởi vì nếu mưa nhỏ quá thì mực nước sông Hương không nhích lên được bao nhiêu, mà mưa lớn quá thì thành lũ lụt, nước sông Hương sẽ đục ngầu, đầu còn màu bích ngọc nữa.

Nhận xét ‘sông An Cựu nắng đục mưa trong’ là đúng, nhưng chưa thật đúng. Bởi vì trong thời gian có mưa lớn hoặc có lũ lụt, khi nước sông Hương đục ngầu và cuộn cuộn chảy, thì nước sông An Cựu cũng không thể giữ màu trong xanh được. Ai đã từng ở hai bên dòng sông này, tất đã thấy rêu rác trôi từng mảng trên sông, và nước sông cũng đục ngầu như dòng mẹ Hương giang. Làm sao mà dòng sông con nhỏ bé nổi từ dòng sông mẹ lại có thể ‘độc lập’ với dòng sông mẹ kia được ? ./.